

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP
Thực hiện 4 tuần - Từ 17/ 11 đến 12 / 12 / 2025

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Nội dung hoạt động	Đ/ C
T T	MT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
b. Phát triển vận động					
1	2	- Trẻ có thể thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng - Tay: + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Tay: Tay đưa ra trước, đưa lên cao - Lưng bụng lườn: + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Cúi về phía trước - Chân: + Bật tách khép chân	- Thể dục sáng: - Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng - Tay: + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Tay đưa ra trước, đưa lên cao - Lưng bụng lườn: + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Cúi về phía trước - Chân: + Bật tách khép chân - Hoạt động chơi: + Trò chơi: kéo cưa lừa xẻ, dệt vải, gieo hạt - Tập thể dục trên nền nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân, cô giáo miền xuôi.	

2	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi khụy gối	- Đi khụy gối	-Hoạt động học: + Đi khụy gối, Bò đích dắc qua 7 điểm + Bật qua vật cản 15-20cm Tc: Chuyển bóng + Ném xa bằng 1 tay - Bật liên tục vào vòng	
3	4	- Trẻ có thể kiểm soát vận động: Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh (Đổi hướng ít nhất 3 lần)	- Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh		
4	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện các bài tập tổng hợp. + Bò vòng qua 5 - 7 điểm dắc dắc cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu + Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm	- Bò đích dắc qua 7 điểm	+ Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh Tc: Chuyển bi. -Hoạt động chơi(TCM) + Cầu thủ bóng rổ + Nhảy tiếp sức + Trồng cây	
5	6	- Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay	- Ném xa bằng 1 tay		
6	7	- Trẻ biết bật qua vật cản 15- 20 cm. , bật liên tục vào vòng.	- Bật qua vật cản 15- 20 cm. - Bật liên tục vào vòng		
7	9	- Trẻ có thể thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: + Xé, cắt được theo đường viền của hình vẽ	- Xé,cắt đường vòng cung theo đường viền	- Hoạt động chơi: + Chơi với hạt + Góc sách: Cắt dán trang trí album đồ dùng các nghề... + Góc xây dựng: Xây vườn cây, vườn hoa; Xây vườn trồng cây ăn quả. + Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nail, Cắt tóc; Bác sĩ, cô giáo...	

c. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe				
8	12	-Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì, không có lợi ích cho sức khỏe.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì)	- Hoạt động ăn: + Thực hành giới thiệu các bữa ăn ở trường. + Trò chuyện về các nhóm thực phẩm (Thịt, cá, trứng, rau, củ, quả...) - Hoạt động chơi: + Xem tranh ảnh, video về việc ăn uống đủ chất và nhận biết ăn uống liên quan tới bệnh tật - Hoạt động lao động: + Chuẩn bị bàn ăn, đồ dùng để ăn...
9	16	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh phòng bệnh... Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Hoạt động chơi: + Kỹ năng: Bỏ rác đúng nơi quy định + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, khám phá gieo hạt
10	17	- Trẻ biết ấm nước điện, bàn là, bếp điện bếp củi, bếp ga, phích nước nóng.. là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần, không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: ấm nước điện, bàn là, bếp điện bếp củi, bếp ga, phích nước nóng, dao, kéo...	- Hoạt động chơi + Trò chuyện về phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: ấm nước điện, bàn là, bếp điện bếp củi, bếp ga, phích nước nóng, dao, kéo... + Kỹ năng: Phòng tránh những vật dụng nguy hiểm
2. Lĩnh vực nhận thức.				
b. Làm quen với toán				

11	32	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm: “ Bao nhiêu?”, “ Đây là mấy”	- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng. NB số 8, số thứ tự trong phạm vi 8 + Tách gộp 1 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Tìm về đúng nhà + Tạo hình chữ số bằng hạt, dây, hoa, rơm... + Trò chơi: Nhớ số (EM11) + Làm vở toán	
12	33	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
13	34	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
14	35	- Trẻ biết nhận biết các số trong phạm vi 8 và sử dụng các số đó chỉ số lượng, số thứ tự.			
15	36	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và đếm.		
16	37	- Trẻ biết tách 1 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
17	40	Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp (Mẫu) và sao chép lại	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Hoạt động học: + So sánh, phát hiện quy tắc và sắp xếp theo quy tắc, tạo ra quy tắc sắp xếp - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Xếp xen kẽ một số sản phẩm nghề nông	
18	41	- Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.	- Tạo ra quy tắc sắp xếp		

c. Khám phá xã hội					
19	52	- Trẻ biết nói đặc điểm và khác nhau của một số nghề. VD: Nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, Nghề giáo viên là dạy học...”	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề nông, nghề thủ dệt thổ cẩm... + Một số nghề có vai trò tham gia công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với BDKH: công nhân vệ sinh môi trường, dự báo thời tiết... + Môi quan hệ giữa hoạt động nghề nghiệp đối với môi trường	- Hoạt động học: + KPXH: Tìm hiểu về nghề giáo viên + KPXH: Khám phá nghề nghiệp bé thích (5 E) + KPXH: Trò chuyện về nghề nông - Hoạt động chơi: + Trò chuyện với trẻ về một số nghề có vai trò tham gia công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với BDKH: công nhân vệ sinh môi trường, dự báo thời tiết... + Trò chuyện về nghề phổ biến + Phân loại đồ dùng sản phẩm các nghề. +TC: Cái gì trong hộp (EL3) +TCM: Cửa hàng bán hoa	
20	53	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động của ngày 20/11	- Đặc điểm nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa của địa phương: ngày 20/11	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm ngày nhà giáo 20/11 + Làm bưu thiếp chúc mừng cô giáo (EDP)	
3. Lĩnh vực ngôn ngữ					

21	55	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng dụng cụ các nghề + Trẻ có thể nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, đồ dùng dụng cụ 1 số nghề đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng dụng cụ các nghề. Cuộc”, “bằng”, “bay”, “xây”, “dạy học”... + Nghe từ chỉ tên nghề nghiệp, tên gọi đồ dùng dụng cụ 1 số nghề đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng Anh	- Hoạt động học: + Thơ: Chiếc cầu mới. + Truyện: Thần sắt + Học tiếng anh chiều thứ 2, thứ 4. - Hoạt động chơi:	
22	56	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, VD: “ Các bạn có tên bằng chữ cái t đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái h đứng sang bên trái”	- Hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. - Nghe hiểu nội dung truyện: thần sắt, cây tre trăm đốt phù hợp với độ tuổi.	+ Đồng dao, ca dao: Mười ngón tay; Rích rích rắc rắc; Tay đẹp, kéo cưa lừa kít.	
23	58	- Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được. + Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ tên nghề, đồ dùng 1 số nghề trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu và phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Kể lại sự việc theo trình tự. + Phát âm tương đối rõ ràng các từ đơn lẻ... chỉ tên nghề, đồ dùng 1 số nghề quen thuộc trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh	+ Nghe giải câu đố về các nghề trong xã hội + Trò chuyện về sử dụng từ lễ phép: Khi nào con phải nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào mọi người, khi gặp	
24	61	Trẻ biết sử dụng các từ: “Cảm ơn”; “Xin lỗi”; “Xin phép”; “Thưa”; “Dạ”; “Vâng”....Phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng	người lớn các con phải làm gì, khi đừng chào các con phải như thế nào? - Hoạt động ngủ:	
25	64	- Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ: Chiếc cầu	- Đọc thơ: Chiếc cầu mới, đồng dao: Mười	Nghe kể truyện:	

		mới, đồng dao: Mười ngón tay; Rích rích rắc rắc; Tay đẹp, kéo cửa lùa kít.	ngón tay; Rích rích rắc rắc; Tay đẹp, kéo cửa lùa kít của dân gian của địa phương	cây tre trăm đốt.	
26	69	- Trẻ nhận dạng các chữ cái u,ư trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái u,ư	- Hoạt động học: + LQ chữ cái u,ư - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh (ôn luyện chữ cái, chữ số)	
27	70	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tô, đồ các nét chữ cái u,ư - Sao chép mộ số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Hoạt động học: + Tập tô chữ cái: u,ư - Hoạt động chơi: + Vẽ chữ cái trên cát/đất (ML 49) + Sao chép kí hiệu, chữ cái tên của mình. + Tạo hình chữ cái bằng các nguyên vật liệu khác nhau. (EDP)	
28	72	- Trẻ biết cách “đọc sách” Từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Làm quen với cách đọc tiếng việt: + Hướng đọc: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Hoạt động chơi: + Góc sách truyện: Đọc chỉ theo tranh chữ to; Xem tranh ảnh về nghề thêu, dệt...	
4. Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội					
29	79	- Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Chào hỏi, mời cơm... Nói lời cảm ơn, xin lỗi..	
30	87	Trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Kỹ năng giao tiếp ứng xử phù hợp với văn hóa nơi trẻ sống(Lời nói, cử	+ Chơi ngoài trời,	

			chỉ lễ phép, lịch sự...)	hoạt động góc.	
5. Lĩnh vực thẩm thẩm mỹ					
31	98	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát: Bài ca cô giáo trẻ, lý cây bông.	- Chăm chú lắng nghe nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa với bài hát : Bài ca cô giáo trẻ, lý cây bông.	- Hoạt động học: + DH: Cô giáo miền xuôi. + Dvd: Cháu yêu cô thợ dệt. + Nghe hát: Bài ca cô giáo trẻ, lý cây bông.	
32	99	- Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ qua các bài hát Cô giáo miền xuôi, Cháu yêu cô thợ dệt.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. Cô giáo miền xuôi, Cháu yêu cô thợ dệt.	+ Trò chơi âm nhạc: Nhảy theo nhạc và tìm ghế; giọng hát to, giọng hát nhỏ. - Hoạt động chơi: + Hát vận động các bài hát trong chủ đề.	
33	100	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt.	-Hoạt động ngủ: + Nghe các bài hát ru, dân ca, bản nhạc không lời..	
34	101	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Khuyến khích lựa chọn phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để làm tám bưu thiếp tặng chú bộ đội.	- Hoạt động học + Vẽ hoa tặng cô (ĐT) + Xé dán sản phẩm nghề trồng trọt (ĐT) + Nặn theo ý thích(EDP)	
35	102	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về sản phẩm nghề trồng trọt.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo nên sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng /đường nét, bố cục về sản phẩm nghề trồng trọt.	- Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây trường của bé. xây trang trại.	

36	103	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo nên sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng /đường nét, bố cục bức tranh: Xé dán hoa tặng cô.	+ Góc nghệ thuật: Vẽ, xé dán, nặn sản phẩm nghề nông; Vẽ sản phẩm nghề thêu dệt thổ cẩm; Làm sản phẩm các nghề từ rom, nan tre đan tết (EDP);	
37	104	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm về 1 số ngành nghề có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo nên sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng /đường nét, bố cục: Nặn theo ý thích.	Trẻ sáng tạo từ hạt gạo (EDP); Làm tranh hoa, làm bưu thiếp, tranh cát, màu nước, hạt gạo, lá hoa khô.	
38	105	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo nên sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng /đường nét, bố cục	+ Chơi với màu nước. + Nhận xét sản phẩm của bạn	
39	106	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng /đường nét và bố cục.		

Tổng số: 39 mục tiêu

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về các nghề.
- Tranh ảnh và đồ chơi về sản phẩm: nghề giáo viên, ngày 20/11, nghề nông, nghề thêu, dệt thổ cẩm, nghề xây dựng, bộ đội...
- Thẻ chữ cái, chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề nghề nghiệp.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề, các nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ dùng đồ chơi.

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

PHT:



Nguyễn Thị Thanh Trà

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Lò Thị Cương